XÂY DỰNG XÃ HỘI SỐ DỰA TRÊN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH: KHÁM PHÁ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

TRẦN DUY LÂM
Trường Đại học FPT

Nhận bài ngày 08/5/2025. Sửa chữa xong 14/5/2025. Duyệt đăng 19/5/2025.

Abstract

In the era of rapid advancements in information and communication technology, the concept of a "digital society" has become central to the development strategies of many nations, particularly Vietnam. A digital society is not only a new economic model but also a transformative opportunity to improve living standards, enhance public services, and foster citizen engagement. Within this context, Ho Chi Minh's thought with its emphasis on social justice, humanism, and sustainable development provides a foundational philosophical framework. This article explores the core values embedded in Ho Chi Minh's ideology and analyzes their applicability in shaping a fair, inclusive, and sustainable digital society in Vietnam today.

Keywords: *Ho Chi Minh's thought, digital society, social justice, innovation, sustainability.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0, khái niệm *"xã hội số"* không chỉ đơn thuần là việc ứng dụng công nghệ thông tin mà còn thể hiện một tầm nhìn mới về cách thức tổ chức và quản lý xã hội. Xã hội số (XHS) mở ra những cơ hội vô tận để cải thiện chất lượng cuộc sống, tối ưu hóa hoạt động kinh tế, và nâng cao khả năng tiếp cận thông tin cho mọi cá nhân. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích đó, quá trình chuyển đổi kỹ thuật số cũng đặt ra nhiều thách thức lớn, đặc biệt là về công bằng xã hội và sự phân hóa giữa các nhóm khác nhau trong xã hội. Việt Nam, với mục tiêu phát triển bền vững và bao trùm, cần xem xét nghiêm túc những vấn đề này trong quá trình thiết lập XHS. Tư tưởng của Hồ Chí Minh, với tâm huyết cho sự bình đẳng, đoàn kết và phát triển cộng đồng, chính là nguồn cảm hứng mạnh mẽ để hướng đến một XHS nhân văn, nơi mà công nghệ không chỉ phục vụ lợi ích của một số ít mà còn mang lại cơ hội cho tất cả mọi người. Bài viết khắc họa rõ nét những giá trị cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh, đồng thời đề xuất những phương pháp ứng dụng cụ thể để xây dựng một XHS công bằng và bền vững tại Việt Nam. Qua đó, mong muốn đóng góp vào việc định hình một môi trường số lành mạnh, công bằng, phù hợp với truyền thống nhân văn của dân tộc.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Chiến lược phát triển xã hội số và giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh

Tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt *"Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"*. XHS là một mô hình trong đó công nghệ số được tích hợp một cách tự nhiên và tự giác vào tất cả các khía cạnh của đời sống hàng ngày. Trong xã hội này, người dân không chỉ được kết nối mà còn có khả năng tương tác linh hoạt và thành thạo các kỹ năng số cần thiết để sử dụng dịch vụ số một cách hiệu quả. Điều này tạo ra những mối quan hệ mới trong không gian số, góp phần hình thành những thói quen và văn hóa số đặc trưng, thúc đẩy sự chuyển mình đồng bộ ở mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công bằng xã hội, được phát triển từ nền tảng của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, hướng tới việc xây dựng một xã hội tiến bộ, nơi con người được giải phóng và phát triển toàn diện, với các giá trị căn bản như

Email: lamtd8@fe.edu.vn

bình đẳng, tự do và dân chủ. Trong thời đại XHS, những nguyên tắc này càng trở nên quan trọng. Việc đảm bảo công bằng trong cơ hội phát triển kỹ năng và tiếp cận công nghệ là cốt lõi của tư tưởng này. Điều này không chỉ giúp hiện thực hóa mục tiêu *"dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh"* theo tinh thần của Đại hội XIII của Đảng, mà còn tạo nền tảng cho một XHS lành mạnh, nơi mọi người dân đều có thể hưởng lợi từ những tiến bộ kỹ thuật và đóng góp vào sự thịnh vượng chung.

Trong bối cảnh hiện nay, khi mà XHS đang dần định hình lại các quan hệ xã hội tương tác trên nhiều phương diện của đời sống xã hội, thì tư tưởng của Hồ Chí Minh càng trở nên sâu sắc và có giá trị nhân văn lớn lao. Hồ Chí Minh đã từng khẳng định rằng *"làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc"*[1]. Khi đất nước giành được độc lập, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tái khẳng định tinh thần của bản Hiến pháp đầu tiên *"Chính phủ cố gắng làm theo đúng ba chính sách: Dân sinh, Dân quyền và Dân tộc"*[2]. Đây là những yếu tố tạo nên một xã hội mà ở đó người dân được sống trong an vui và hạnh phúc, có cơ hội học tập, được chăm sóc khi ốm đau, người già được nghỉ ngơi và những tập tục lạc hậu dần được loại bỏ. Trong bối cảnh hiện nay, các giá trị này càng được mở rộng khi song hành cùng sự phát triển của XHS. XHS không chỉ mang lại sự tiến bộ và sung túc về mặt vật chất mà còn nâng cao đời sống tinh thần, tạo thuận lợi cho việc học tập và tiếp cận dịch vụ văn hóa, y tế, giáo dục, … thông qua công nghệ. Đây chính là là nền tảng cho một xã hội văn minh và tiến bộ, hòa quyện giữa truyền thống và hiện đại, nhằm xây dựng một xã hội xã hội chủ nghĩa trong thời đại số.

Sự phát triển của xã hội là một trong những thước đo đánh giá phát triển của một đất nước, và trong bối cảnh hiện nay XHS nổi lên như một yếu tố thiết yếu để đánh giá sự tiến bộ và văn minh của một quốc gia. Không chỉ đơn thuần là một hình thức tổ chức đời sống hiện đại, XHS còn định hình cách thức tương tác và kết nối giữa các cá nhân và cộng đồng. Sự phát triển của XHS mở ra những cơ hội vô tận, đồng thời cũng đặt ra không ít thách thức mà mọi quốc gia phải đối mặt để đảm bảo sự phát triển đồng đều và bền vững. Việc xây dựng một XHS hiệu quả không chỉ nâng cao chất lượng cuộc sống mà còn tạo ra sự liên kết sâu sắc giữa các yếu tố văn hóa, giáo dục, y tế và công nghệ, giúp mọi người dễ dàng tiếp cận thông tin và dịch vụ trong kỷ nguyên số hóa.

2.2. Các yếu tố cốt lõi thúc đẩy xã hội số theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh đối với phát triển XHS ở Việt Nam hiện nay cần đảm bảo và tuân thủ các nội dung cơ bản sau:

2.2.1. Lấy con người làm trung tâm phát triển xã hội số

Để phát huy yếu tố con người trong phát triển XHS, cần gắn kết giữa tăng trưởng kinh tế và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đồng thời lấy nhân dân làm trung tâm của mọi hoạt động. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng ta khái quát: *"Gắn kết giữa tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; phát huy nhân tố con người, lấy nhân dân làm trung tâm; phát huy vai trò của văn hóa - nền tảng tinh thần của xã hội, là mục tiêu, động lực của sự phát triển"* [3]. Trong quá trình này, phát triển các dịch vụ số cần lắng nghe và đáp ứng nhu cầu thực tế của cộng đồng, bên cạnh việc đảm bảo công bằng trong việc tiếp cận công nghệ. Đầu tư vào đào tạo và phát triển kỹ năng số cho người dân là rất quan trọng, nhằm trang bị cho họ khả năng tối ưu hóa công nghệ trong công việc và đời sống. Hồ Chí Minh cho rằng không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân, là phấn đấu: *"Làm cho người nghèo thì đủ ăn. Người đủ ăn thì khá giàu/ Người khá giàu thì giàu thêm"*[4, tr. 81]. Bên cạnh đó, xây dựng văn hóa số tích cực, nơi mọi người tôn trọng quyền riêng tư và ứng xử văn minh trên môi trường số, sẽ tạo ra một cộng đồng gắn kết và phát triển. Các chính sách khuyến khích sự đổi mới sáng tạo cũng cần được triển khai, cho phép công dân đóng góp ý tưởng công nghệ và tham gia vào các hoạt động khởi nghiệp. Các yếu tố trên sẽ tạo nên một XHS nhân văn và bền vững, qua đó góp phần xây dựng một nền tảng vững chắc cho sự tiến bộ và công bằng xã hội.

2.2.2. Công bằng xã hội

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công bằng xã hội được hình thành và phát triển với mục tiêu đảm bảo quyền sống thực sự và xứng đáng của con người. Nó còn hướng tới việc góp phần vào cuộc đấu tranh vì hòa bình, dân chủ, tự do, bình đẳng và sự tiến bộ của toàn nhân loại. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhấn mạnh: *"Vì đâu có nỗi chẳng công bằng này? Vì một số ít người đã chiếm làm tư hữu những tư liệu sản xuất của xã*

hội"[4, tr. 247]. Trong xã hội hiện đại, tồn tại một sự bất công rõ rệt: những người lao động hết mình vì công việc thường xuyên phải sống trong cảnh nghèo khó, trong khi một số cá nhân không lao động lại có thể *"ngồi mát ăn bát vàng"*, hưởng thụ thành quả của những nỗ lực và cống hiến của người khác. Hiện tượng này không chỉ gây ra sự bất mãn trong cộng đồng mà còn đặt ra những nghi vấn sâu sắc về tính công bằng và sự công minh của hệ thống xã hội, đồng thời làm suy yếu niềm tin vào những mục tiêu phát triển bền vững và tiến bộ xã hội. Trong bối cảnh khoa học công nghệ ngày càng phát triển, cùng với sự hình thành và hoàn thiện của XHS, tư tưởng Hồ Chí Minh về công bằng xã hội càng trở nên thiết yếu và mang tính thời sự hơn bao giờ hết. Điều này nhấn mạnh rằng, để đạt được sự công bằng và tiến bộ thực sự, chúng ta cần áp dụng những nguyên tắc nhân văn và công bằng của Hồ Chí Minh vào quá trình xây dựng và phát triển xã hội trong kỷ nguyên số này. Việc đảm bảo công bằng trong cơ hội tiếp cận công nghệ và dịch vụ số không chỉ tạo ra nền tảng và động lực cho sự phát triển cá nhân mà còn cho toàn thể dân tộc Việt Nam. XHS mở ra những khả năng mới, song cũng đặt ra thách thức về sự phân hóa; vì vậy, việc xây dựng một XHS văn minh và công bằng phải luôn dựa trên những nguyên tắc của Hồ Chí Minh. Sự phân hóa này không chỉ phản ánh những bất cập trong cơ cấu phân phối tài nguyên và lợi ích, mà còn chỉ ra rằng hệ thống xã hội hiện tại còn thiếu đi những cơ chế công bằng nhằm bảo vệ quyền lợi của người lao động. Điều này tạo ra một mâu thuẫn lớn trong khát vọng xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh, nơi mà mọi cá nhân đều có cơ hội tương xứng với nỗ lực và cống hiến của mình.

Để giải quyết vấn đề này, cần phải thiết lập các chính sách và cơ chế quản lý công khai, minh bạch và công bằng, nhằm giảm bớt sự chênh lệch giữa tầng lớp lao động và những người không lao động. Việc khuyến khích và tạo dựng các cơ hội cho người lao động, đồng thời áp dụng các biện pháp kiểm soát nhằm hạn chế tình trạng *"ngồi mát ăn bát vàng"* sẽ là yếu tố then chốt trong xây dựng một xã hội công bằng và phát triển bền vững.

Vì vậy, việc theo đuổi các mục tiêu công bằng xã hội không chỉ là chính sách đúng đắn mà còn là một yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh hiện nay. Chỉ khi chúng ta thực sự quan tâm đến đời sống của người lao động và tạo ra một môi trường công bằng cho tất cả, thì mới có thể sống đúng với giá trị nhân văn mà xã hội hiện đại hướng tới.

2.2.3. Xây dựng đoàn kết và hợp tác

Xây dựng đoàn kết và hợp tác là một trong những nguyên tắc cơ bản nhằm tạo ra sức mạnh tập thể trong mọi lĩnh vực của xã hội, đặc biệt là trong bối cảnh phát triển xã hội hiện đại. Đoàn kết không chỉ đơn thuần là sự gắn bó giữa các cá nhân mà còn thể hiện qua việc các tổ chức, cộng đồng cùng nhau chung tay hợp tác hướng tới các mục tiêu chung. Điều này đặc biệt quan trọng trong việc giải quyết các vấn đề phức tạp như phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường, và thực hiện công bằng xã hội.

Trong tình hình XHS hiện nay, việc xây dựng đoàn kết và hợp tác càng trở nên cấp thiết. Các nền tảng công nghệ thông tin và truyền thông cung cấp cơ hội kết nối giữa các cá nhân và tổ chức ở mọi nơi, từ đó thúc đẩy việc chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và nguồn lực. Sự hợp tác trong môi trường số có thể giúp tăng cường sức mạnh tổng hợp, làm cho các sáng kiến cộng đồng trở nên hiệu quả hơn, đồng thời khuyến khích sự tham gia của người dân vào các hoạt động xã hội và quyết định chính sách.

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng nhấn mạnh: *"Gắn chính sách phát triển kinh tế với chính sách xã hội, quan tâm lĩnh vực công tác xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Đổi mới cơ chế, huy động phân bổ và đa dạng hóa các nguồn lực thực hiện chính sách xã hội phù hợp với nhu cầu, lợi ích của các tầng lớp dân cư, nhóm xã hội, bảo đảm bình đẳng về cơ hội phát triển, nhất là với lao động khu vực phi chính thức"*[5]. Để đạt được sự đoàn kết và hợp tác, cần có những chính sách khuyến khích và hỗ trợ từ các cơ quan chức năng cũng như sự chủ động từ phía cộng đồng. Việc tổ chức các hoạt động giao lưu, hội thảo, và dự án cộng đồng là những cách tốt để xây dựng mối quan hệ gắn bó giữa các cá nhân và tổ chức. Đồng thời, cần thúc đẩy việc giáo dục và nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của đoàn kết trong việc giải quyết các vấn đề xã hội.

Cuối cùng, sự đoàn kết và hợp tác không chỉ giúp xây dựng một xã hội vững mạnh mà còn tạo ra một môi trường thuận lợi cho sự phát triển bền vững, nơi mà mọi người đều có quyền và cơ hội để góp mặt vào quá trình phát triển chung. Chính vì vậy, việc xây dựng nền tảng đoàn kết và hợp tác là một trong những nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

2.2.4. Giáo dục và nâng cao tri thức

Giáo dục và nâng cao tri thức là một trong những yếu tố quan trọng nhất cho sự phát triển bền vững của bất kỳ xã hội nào, đặc biệt trong bối cảnh xã hội số hiện nay. Tư tưởng Hồ Chí Minh luôn nhấn mạnh vai trò của giáo dục trong việc phát triển con người và nâng cao chất lượng cuộc sống. Hồ Chí Minh tin rằng chỉ có thông qua giáo dục, con người mới có thể phát triển toàn diện, từ đó góp phần vào sự tiến bộ của xã hội.

Trong thời đại số, việc trang bị tri thức và kỹ năng cần thiết cho người dân trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết. Công nghệ thông tin đã tạo ra những cơ hội mới để tiếp cận nguồn tài nguyên tri thức, từ các khóa học trực tuyến cho đến các nền tảng học tập mở. Tuy nhiên, bên cạnh việc cung cấp các công cụ học tập, cần chú trọng đến việc nâng cao năng lực tư duy phản biện, kỹ năng giải quyết vấn đề và khả năng sáng tạo trong học sinh, sinh viên.

Để thực hiện hiệu quả mục tiêu này, cần có sự đầu tư mạnh mẽ vào cơ sở hạ tầng giáo dục, cập nhật chương trình giảng dạy phù hợp với thực tiễn và nhu cầu phát triển của xã hội. Đồng thời, cần khuyến khích tinh thần tự học và sáng tạo trong từng cá nhân, giúp họ nhận thức được giá trị của tri thức và sự học suốt đời. Một yếu tố không kém phần quan trọng là việc giảm bớt khoảng cách trong tiếp cận giáo dục. Trong xã hội số, cần có chính sách hỗ trợ cho những người thuộc nhóm yếu thế, đảm bảo mọi cá nhân đều có cơ hội ngang bằng trong việc tiếp cận tri thức và các dịch vụ giáo dục. Sự công bằng trong giáo dục không chỉ giúp nâng cao chất lượng của lực lượng lao động mà còn góp phần tạo ra một xã hội công bằng và thịnh vượng.

Hơn nữa, việc kết hợp giáo dục với các yếu tố văn hóa và xã hội sẽ giúp tạo ra một môi trường học tập toàn diện, nơi mà mọi người không chỉ học để lấy kiến thức, mà còn học để hiểu biết về các giá trị nhân văn, xã hội và trách nhiệm công dân. Chỉ khi nâng cao tri thức một cách toàn diện, xã hội mới có thể phát triển công bằng và bền vững, đúng như tinh thần mà Hồ Chí Minh đã đề xuất.

2.2.5. Minh bạch và trách nhiệm

Tính minh bạch và trách nhiệm là hai nguyên tắc thiết yếu trong quá trình xây dựng một xã hội công bằng và tiến bộ, đặc biệt trong bối cảnh phát triển xã hội số hiện nay. Tư tưởng Hồ Chí Minh luôn khẳng định tầm quan trọng của sự minh bạch trong các hoạt động của chính phủ và các tổ chức xã hội, nhằm đảm bảo rằng mọi quyết định và hành động đều phục vụ lợi ích của nhân dân.

Trong XHS, tính minh bạch không chỉ có nghĩa là cung cấp thông tin một cách rõ ràng và dễ hiểu mà còn là cam kết từ các cá nhân và tổ chức trong việc chia sẻ thông tin một cách công khai về các quy trình, chính sách và kết quả hoạt động. Điều này giúp xây dựng lòng tin của cộng đồng vào chính quyền, tổ chức cũng như các dịch vụ công, đồng thời tạo điều kiện cho sự tham gia của công dân vào các quyết định quan trọng. Trách nhiệm là một yếu tố không kém phần quan trọng. Mỗi cá nhân, tổ chức trong xã hội đều có trách nhiệm đối với các quyết định và hành động của mình, từ việc đảm bảo chất lượng dịch vụ đến bảo vệ quyền lợi của người dân. Trong bối cảnh XHS, trách nhiệm còn bao gồm việc bảo vệ dữ liệu cá nhân và thông tin của người dùng, cũng như đảm bảo tính bảo mật trong các giao dịch trực tuyến.

Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định quan điểm về việc thực hiện công bằng trong cơ hội phát triển, thể hiện sự kế thừa tư tưởng của Hồ Chí Minh. Điều này nhấn mạnh vào mục tiêu phát triển toàn diện con người và nhân dân, coi đây là trung tâm của mọi chiến lược. Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định quan điểm về việc thực hiện công bằng trong cơ hội phát triển, thể hiện sự kế thừa tư tưởng của Hồ Chí Minh. Điều này nhấn mạnh vào mục tiêu phát triển toàn diện con người và nhân dân, coi đây là trung tâm của mọi chiến lược. Bên cạnh đó Đại hội nhấn mạnh *"Phát triển hệ thống an sinh xã hội toàn diện, tiến tới bao phủ toàn dân với các chính sách phòng ngừa, giảm thiểu và khắc phục rủi ro cho người dân, bảo đảm trợ giúp cho các nhóm đối tượng yếu thế. Cải cách hệ thống bảo hiểm xã hội đa tầng dựa trên nguyên tắc đóng - hưởng, chia sẻ - bền vững. Triển khai đồng bộ các giải pháp giảm nghèo đa chiều, bền vững, bảo đảm mức sống tối thiểu và các dịch vụ cơ bản. Nâng cao chất lượng xây dựng nông thôn mới, triển khai có hiệu quả chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2020-2030, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo giữa các vùng, miền, dân tộc"* [6]. Để thực hiện tính minh bạch và trách nhiệm, các cơ quan nhà nước và tổ chức cần thiết lập các quy định rõ ràng về việc cung cấp thông tin cho cộng đồng, cũng như các cơ chế giám sát và kiểm tra độc lập để bảo đảm

rằng mọi hành động đều được thực hiện một cách hợp pháp và đúng đắn. Việc khuyến khích cộng đồng tham gia vào quá trình giám sát cũng là một phương thức hiệu quả để tăng cường tính minh bạch. Cùng với đó, cần thiết lập các cơ chế giám sát độc lập để đảm bảo rằng các quy trình và hành động của cơ quan nhà nước và tổ chức không chỉ được tuân thủ một cách hợp pháp mà còn mang tính chính đáng. Những cơ chế này có thể bao gồm các tổ chức thanh tra độc lập hoặc các nhóm giám sát cộng đồng, đảm bảo quyền lợi của người dân và hỗ trợ những hoạt động hiệu quả hơn.

3. Kết luận

Trong bối cảnh XHS đang dần định hình lại mọi khía cạnh của đời sống, tư tưởng Hồ Chí Minh về công bằng xã hội càng trở nên thiết yếu và có ý nghĩa sâu sắc hơn bao giờ hết. Việc phát triển một XHS không chỉ là việc tích hợp công nghệ vào đời sống mà còn là trách nhiệm chung của toàn xã hội, trong đó con người luôn được đặt làm trung tâm. Để thực hiện điều này, chúng ta cần đảm bảo rằng mọi chính sách và hoạt động đều nhấn mạnh tới sự công bằng, bình đẳng và nhân văn, để không ai bị bỏ lại phía sau.

Giáo dục và nâng cao tri thức là nền tảng cho sự phát triển bền vững, mở ra cơ hội cho mọi cá nhân tham gia vào tiến trình phát triển xã hội. Đồng thời, việc xây dựng đoàn kết và hợp tác trong cộng đồng sẽ tạo ra sức mạnh tập thể, thúc đẩy sự tham gia tích cực của công dân trong các quyết định liên quan đến đời sống xã hội. Tính minh bạch và trách nhiệm cần được củng cố để tạo dựng lòng tin của nhân dân vào các cơ quan, tổ chức, đồng thời bảo vệ quyền lợi của người dân trong môi trường số.

Chỉ khi chúng ta kết hợp những yếu tố này một cách hài hòa, mới có thể xây dựng một XHS công bằng, phát triển và nhân văn. Điều này không chỉ thúc đẩy sự tiến bộ xã hội mà còn là nền tảng vững chắc cho sự thịnh vượng chung của toàn dân tộc, đúng với tinh thần mà tư tưởng Hồ Chí Minh đã đề ra. Chúng ta cần đảm bảo rằng, trong mọi bước đi của sự phát triển, tinh thần nhân văn và công bằng xã hội vẫn luôn được tôn trọng và thực hiện, góp phần xây dựng một tương lai tươi sáng cho Việt Nam trong kỷ nguyên số. Để hiện thực hóa các mục tiêu này, các cơ quan chức năng và các tổ chức xã hội cần phối hợp chặt chẽ với nhau trong việc triển khai các giải pháp cụ thể, từ việc cải cách chính sách giáo dục cho đến việc áp dụng các công nghệ mới trong quản lý và điều hành. Các sáng kiến nên được xây dựng dựa trên nhu cầu thực tiễn của người dân, đồng thời cần có cơ chế phản hồi hiệu quả, để mọi ý kiến đóng góp đều được lắng nghe và xem xét.

Ngoài ra, việc khuyến khích sử dụng công nghệ trong các hoạt động xã hội và dịch vụ công là việc làm cần thiết để tạo ra sự minh bạch, tiện lợi và hiệu quả. Các nền tảng số nên được phát triển để tăng cường sự kết nối và tương tác giữa chính quyền và công dân, từ đó người dân có thể dễ dàng tiếp cận thông tin, dịch vụ và tham gia vào các quyết định quan trọng.

Cuối cùng, việc nuôi dưỡng một nền văn hóa số tích cực cũng là rất quan trọng. Cần xây dựng môi trường giáo dục và cộng đồng khuyến khích sự tôn trọng, hợp tác và chia sẻ. Điều này không chỉ giúp tạo ra một XHS lành mạnh mà còn góp phần xây dựng các giá trị văn hóa cơ bản mà Hồ Chí Minh đã từng đề cập, như tình thương yêu, sự đoàn kết và trách nhiệm với cộng đồng.

Tóm lại, phát triển XHS ở Việt Nam cần phải được thực hiện một cách bài bản, khoa học và nhân văn, với sự tham gia đầy đủ của tất cả các tầng lớp trong xã hội. Chỉ khi nền tảng cho một xã hội công bằng, minh bạch và tiện ích được xây dựng vững chắc, chúng ta mới có thể hướng tới một tương lai thịnh vượng, trong đó mọi người dân đều có cơ hội và điều kiện để phát triển toàn diện theo đúng tinh thần và giá trị mà tư tưởng Hồ Chí Minh đã khẳng định.

Tài liệu tham khảo

[1] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 12, 2011), Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr. 415.

[2] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 4, 2011), Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tr. 415.

[3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr. 99.

[4] *Hồ Chí Minh Toàn tập* (tập 5, 2011), Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.

[5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII,* NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, tr. 148, 150.